

Phụ lục số 02
CÁC VĂN BẢN CẦN ĐƯỢC RÀ SOÁT, XỬ LÝ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT
(Kèm theo Báo cáo số 101/BC-BTP ngày 12/5/2016 của Bộ Tư pháp)

I. Các Bộ, ngành

| STT | Cơ quan ban hành | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Trích yếu nội dung | Lý do cần rà soát |
|-----|--|--------------------|---|--|--|
| 1 | Bộ Công Thương, Bộ Công an, Bộ Y tế, TANDTC-VKSNDTC | Thông tư liên tịch | 36/2012/TTLT-BCT-BCA-BYT-TANDTC-VKSNDTC ngày 07/12/2012 | Hướng dẫn xử lý vi phạm về kinh doanh rượu nhập lậu, sản phẩm thuốc lá và nguyên liệu thuốc lá nhập lậu. | Hầu hết các văn bản làm căn cứ để ban hành Thông tư liên tịch đã hết hiệu lực (<i>Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 128/2008/NĐ-CP; Nghị định số 06/2008/NĐ-CP; Nghị định số 06/2009/NĐ-CP; Nghị định số 76/2010/NĐ-CP; Nghị định số 40/2008/NĐ-CP; Nghị định số 119/2007/NĐ-CP</i>) |
| 2 | Bộ Tài chính | Thông tư | 20/2014/TT-BTC ngày 12/02/2014 | Quy định việc nhập khẩu xe ô tô, xe mô tô theo chế độ tài sản di chuyển của công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài đã được giải quyết đăng ký thường trú tại Việt Nam. | Một số văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung (<i>Luật Hải quan, Nghị định 154/2005/NĐ-CP</i>). |
| 3 | Bộ Tài chính | Thông tư | 93/2010/TT-BTC ngày 28/6/2010 | Hướng dẫn việc xác định các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài chính là hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả | Hầu hết các văn bản làm căn cứ để ban hành Thông tư đã được sửa đổi, thay thế (<i>Nghị định số 118/2008/NĐ-CP; Nghị định số 97/2007/NĐ-CP; Nghị định số 98/2007/NĐ-CP; Nghị định số 185/2004/NĐ-CP; Nghị định số 169/2004/NĐ-CP; Nghị định số 107/2008/NĐ-CP; Nghị định số 41/2009/NĐ-CP; Nghị định số 89/2002/NĐ-CP</i>). |

II. Các địa phương

| STT | Cơ quan ban hành | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Trích yếu nội dung | Lý do cần rà soát |
|-----|--------------------|------------------|--|---|---|
| 1 | Thái Nguyên | Quyết định | 44/2010/QĐ-UBND ngày 06/12/2010 | Ban hành quy chế cấp, sử dụng, quản lý tem, nhãn sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể “Chè Thái Nguyên” | VB làm căn cứ ban hành hết hiệu lực (Nghị định 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002). |
| | | Quyết định | 43/2010/QĐ-UBND ngày 06/12/2010 | Ban hành quy chế quản lý chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu tập thể “Chè Thái Nguyên”. | VB làm căn cứ ban hành hết hiệu lực (Nghị định 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002). |
| | | Quyết định | 42/2010/QĐ-UBND ngày 06/12/2010 | Ban hành quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu tập thể “Chè Thái Nguyên” do UBND tỉnh TN ban hành. | VB làm căn cứ ban hành hết hiệu lực (Nghị định 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002). |
| | | Quyết định | 41/2010/QĐ-UBND ngày 06/12/2010 | Ban hành quy chế cấp quyền sử dụng nhãn hiệu tập thể “Chè Thái Nguyên” do UBND tỉnh TN ban hành. | VB làm căn cứ ban hành hết hiệu lực (Nghị định 81/2002/NĐ-CP ngày 17/10/2002). |
| | | Quyết định | 37/2012/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 | Ban hành Quy chế tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên | VB làm căn cứ ban hành hết hiệu lực (Quyết định số 136/2007/QĐ-TTg ngày 20/8/2007). |

| STT | Cơ quan ban hành | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Trích yếu nội dung | Lý do cần rà soát |
|-----|------------------|------------------|--|--|--|
| 2 | Hậu Giang | Chỉ thị | 04/2013/CT-UBND ngày 05/6/2013 | V/v tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. | Một số văn bản nguồn áp dụng đã được thay thế (Thông tư 14/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/3/2011; Thông tư số 53/2011/TT-BNNPTNT; ...); |
| 3 | Lâm Đồng | Quyết định | 17/2009/QĐ-UBND ngày 09/4/2009 | Ban hành Quy chế phối hợp phòng, chống trộm cướp viễn thông; vận chuyển hàng lậu, hàng cấm qua mạng bưu chính và chuyển phát trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. | Một số văn bản làm căn cứ đã hết hiệu lực. |
| 4 | Bắc Giang | Quyết định | 102/2008/QĐ-UBND ngày 26/9/2008 | V/v ban hành Quy chế phối hợp trong công tác chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh Bắc Giang | Văn bản làm căn cứ ban hành không còn phù hợp; Ý kiến của Ban chỉ đạo 127 TW không phải là văn bản QPPL nên việc sử dụng làm căn cứ là không phù hợp với pháp luật. |
| 5 | Bắc Kạn | Chỉ thị | 25/CT-UB ngày 15/11/1997 | Về đấu tranh chống buôn lậu và gian lận thương mại trong tình hình mới. | |
| 6 | Hà Nam | Quyết định | 28/1999/QĐ-UB ngày 08/01/1999 | V/v ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý thị trường chống buôn lậu, gian lận thương mại và các hành vi kinh doanh trái phép trên địa bàn tỉnh. | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế (Quyết định 96-TTg). Một số nội dung không còn phù hợp với pháp luật. Thể thức văn bản không phù hợp với quy định của Thông tư liên tịch 55/2005/TTLT-BNV-VPCP. |

| | | | | | |
|---|------------------------------|------------|--------------------------------------|---|---|
| 7 | Hải Phòng | Quyết định | 942/2008/QĐ-UBND ngày 10/6/200819 | Ban hành Quy chế phối hợp phòng chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố. | Văn bản dùng làm căn cứ ban hành đã được thay thế. |
| 8 | Tiền Giang | Quyết định | /2010/QĐ-UBND ngày 26/10/2010 | Quy định trách nhiệm và sự phối hợp giữa các sở, ngành, tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong công tác quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh. | Nội dung khoản 2 Điều 7 và Khoản 3 Điều 8 dẫn chiếu áp dụng Nghị định 54/2009/NĐ-CP đã hết hiệu lực. |
| 9 | Thành phố Hồ Chí Minh | Chỉ thị | 20/CT-UB 07/05/1994 | Về việc cấm nhập, sản xuất, mua bán, lưu hành, sử dụng các loại đồ chơi của trẻ em có thể gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người và tài sản | Văn bản dùng làm căn cứ ban hành, văn bản dẫn chiếu hướng dẫn áp dụng đã hết hiệu lực do bị thay thế bằng văn bản khác |
| | | Chỉ thị | 45/CT-UB-KT 17/12/1997 | Tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu gian lận thương mại trên thị trường Thành phố | Văn bản dùng làm căn cứ ban hành, văn bản dẫn chiếu hướng dẫn áp dụng đã hết hiệu lực do bị thay thế bằng văn bản khác; |
| | | Chỉ thị | 02/2002/CT-UB 22/01/2002 | Về tăng cường công tác bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm | Văn bản dùng làm căn cứ ban hành, văn bản dẫn chiếu hướng dẫn áp dụng đã hết hiệu lực do bị thay thế bằng văn bản khác. |
| | | Chỉ thị | 16/2007/CT-UBND 29/06/2007 | Về triển khai các biện pháp cấp bách bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh | Văn bản dùng làm căn cứ pháp lý ban hành Chỉ thị thay thế; Một số nội dung không phù hợp với quy định của Luật An toàn thực phẩm và các Nghị định hướng dẫn Luật. |
| | | Quyết định | 16/2008/QĐ-UBND 14/3/2008 | Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong hoạt động đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố | Văn bản dùng làm căn cứ pháp lý ban hành đã thay thế. Nội dung không phù hợp với các quy định mới của Luật An toàn thực phẩm năm 2010 và các Nghị định hướng dẫn chi tiết thi |

| | | | | | |
|-----------|------------------------------|------------|-----------------------------------|---|--|
| | | | | | hành Luật. |
| 9 | Thành phố Hồ Chí Minh | Chỉ thị | 23/2011/CT-UBND 12/7/2011 | Về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh | Căn cứ pháp lý ban hành văn bản thay đổi, một số nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. |
| 10 | Đắk Lắk | Chỉ thị | 03/CT-UB ngày 20/3/2001 | Về việc tăng cường các biện pháp quản lý bảo vệ biên giới, phòng chống cướp có vũ trang, buôn lậu, xâm nhập, vượt biên và tội phạm khác trên biên giới. | Văn bản áp dụng (Nghị định 34/2000/NĐ-CP ngày 18/8/2000) đã được thay thế. |
| 11 | Hung Yên | Quyết định | 06/2007/QĐ-UBND ngày 17/5/2007 | Về việc ban hành quy chế phối hợp công tác phòng chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin tỉnh Hưng Yên. | Căn cứ pháp lý đã thay thế (Pháp lệnh Bưu chính, viễn thông 2002 thay bằng Luật Viễn thông năm 2009, Luật Bưu chính năm 2010). |
| 12 | Lạng Sơn | Chỉ thị | 06 UB/CT ngày 01/4/1998 | Về việc tăng cường các biện pháp chống buôn lậu-gian lận thương mại, thực hiện hiệu quả Chỉ thị 853/1997/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. | Ban hành đã quá lâu, rà soát để ban hành văn bản thay thế phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. |
| | | Chỉ thị | 02 CT/UB ngày 15/3/1999 | Về việc tăng cường công tác quản lý người-hàng hóa qua biên giới, chống buôn lậu-gian lận thương mại và chống tiêu cực trong các lực lượng làm nhiệm vụ chống buôn lậu. | Ban hành đã quá lâu, rà soát để ban hành văn bản thay thế phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. |
| 13 | Cà Mau | Chỉ thị | 19/2000/CT-UB ngày 09/8/2000 | Về đấu tranh chống sản xuất và buôn bán hàng giả. | Một số nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật. |

| | | | | | |
|-----------|----------------|------------|------------------------------------|--|---|
| 14 | Lào Cai | Quyết định | 76/2007/QĐ-UBND ngày 11/12/2007 | Về việc quy định danh mục hàng hóa, dịch vụ phải niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết. | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế (Pháp lệnh giá, Nghị định số 170/2003/NĐ-CP, Nghị định số 169/2004/NĐ-CP, Thông tư số 110/2004/TT-BTC). |
| | | Quyết định | 05/2008/QĐ-UBND ngày 23/01/2008 | Ban hành Quy chế quản lý một số hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai. | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế (Nghị định số 92/2007/NĐ-CP, Nghị định số 169/2004/NĐ-CP, Thông tư số 107/2002/TT-BTC). |
| | | Quyết định | 41/2009/QĐ-UBND ngày 11/12/2009 | Ban hành Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Lào Cai. | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế. |
| | | Quyết định | 48/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 | Ban hành quy định về quản lý các chợ mua bán đại gia súc trên địa bàn tỉnh Lào Cai. | Văn bản được dẫn chiếu trong Quyết định đã hết hiệu lực thi hành |
| | | Quyết định | 06/2013/QĐ-UBND ngày 19/3/2013 | Ban hành quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Lào Cai. | Văn bản làm căn cứ ban hành, chỉ dẫn áp dụng đã có thay thế.. |
| | | Quyết định | 97/2014/QĐ-UBND ngày 02/10/2014 | ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lào Cai | Thông tư số 175/2009/TT-BTC được chỉ dẫn áp dụng tại Quyết định số 97 đã hết hiệu lực thi hành trước thời điểm ban hành Quyết định này. |
| 15 | Hà Nội | Quyết định | 46/2009/QĐ-UBND ngày 15/01/2009 | Ban hành quy định về quản lý hoạt động bán hàng rong trên địa bàn thành phố Hà Nội. | Luật đầu tư 2005 đã được thay thế, danh mục hàng hoá, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện được thực hiện theo Luật đầu tư 2014. |
| | | Quyết định | 104/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009 | Ban hành quy định về quản lý sản xuất và kinh doanh Rau an toàn trên địa bàn thành phố Hà Nội. | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế (<i>Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật</i>); Bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương không quy định điều kiện kinh doanh, kinh doanh có điều |

| | | | | | |
|----|------------|------------|-------------------------------------|---|--|
| | | | | | kiện (Điều 3, Điều 4, Điều 5 của <i>Quyết định quy định về điều kiện sản xuất, điều kiện kinh doanh</i>). |
| 15 | Hà Nội | Quyết định | 59/2004/QĐ-UBND ngày 20/4/2004 | Về việc ban hành “Quy định điều kiện hoạt động và vệ sinh thú y trong chăn nuôi, giết mổ, chế biến, vận chuyển, buôn bán gia cầm và các sản phẩm gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội. | Sử dụng văn bản cá biệt để ban hành văn bản QPPL. Điều 3, Điều 4 Quyết định quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh chưa phù hợp với quy định với quy định của Luật Đầu tư 2014. |
| | | Quyết định | 240/2006/QĐ-UBND | ban hành một số cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển xuất khẩu dịch vụ có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn thành phố Hà Nội | Văn bản làm căn cứ ban hành <i>Luật doanh nghiệp 2005; Luật Đầu tư 2005; Luật đất đai 2003</i> đã được thay thế bằng văn bản mới. |
| | | Quyết định | 222/2006/QĐ-UBND ngày 08/12/2006 | về khuyến khích đầu tư, kinh doanh rau an toàn, thực phẩm sạch trên địa bàn thành phố Hà Nội | Văn bản làm căn cứ ban hành (<i>Luật doanh nghiệp 2005; Luật Đầu tư 2005; Pháp lệnh thú đố</i>) đã được thay thế bằng văn bản mới. |
| 16 | Bình Phước | Quyết định | 47/2009/QĐ-UBND ngày 22/10/2009 | Quy định các điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn vệ sinh lao động và môi trường đối với các cơ sở gia công, chế biến hạt Điều trên địa bàn tỉnh Bình Phước. | Một số văn bản làm căn cứ ban hành (<i>Pháp lệnh vệ sinh an toàn thực phẩm</i>) đã được thay thế bằng Luật an toàn vệ sinh thực phẩm . |
| | | Chỉ thị | 10/1997/CT-UB ngày 07/03/1997 | V/v Chấn chỉnh công tác kiểm soát giết mổ động vật và kiểm tra vệ sinh thú y thực phẩm nguồn gốc động vật. | Văn bản nguồn không còn phù hợp. |

| | | | | | |
|----|------------|------------|---------------------------------|--|---|
| 16 | Bình Phước | Chỉ thị | 07/1998/CT-UB ngày 23/04/1998 | V/v: Tăng cường công tác thực hiện và quản lý Nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất kinh doanh và dịch vụ ăn uống. | Văn bản nguồn hết hiệu lực. |
| | | Chỉ thị | 08/1999/CT-UB ngày 10/04/1999 | V/v: Kiểm tra hoạt động săn bắt, vận chuyển và xóa bỏ các tụ điểm mua, bán, kinh doanh các loài động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh. | Văn bản nguồn hết hiệu lực, không còn phù hợp. |
| | | Chỉ thị | 26/1999/CT-UB ngày 18/08/1999 | V/v: Tăng cường quản lý các ấn phẩm văn hoá và sách giáo khoa trên địa bàn tỉnh Bình Phước. | Văn bản nguồn hết hiệu lực, không còn phù hợp. |
| | | Chỉ thị | 28/1999/CT-UB ngày 31/08/1999 | V/v: Thực hiện các quy định về điều kiện và kiểm tra vệ sinh thú y đối với cơ sở chế biến kiểm dịch sản phẩm động vật. | Văn bản nguồn hết hiệu lực. |
| | | Quyết định | 05/2004/QĐ-UB ngày 02/02/2004 | V/v: Ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa các ngành: Kiểm lâm, Công an, Quân đội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thị trong công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung. |
| | | Chỉ thị | 12/2011/CT-UBND ngày 06/9/2011 | Về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước. | Văn bản áp dụng hết hiệu lực. |
| | | Quyết định | 33/2004/QĐ-UB ngày 04/05/2004 | V/v: Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 814 tỉnh Bình Phước. | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung. |
| | | Quyết định | 22/2007/QĐ-UBND ngày 18/04/2004 | V/v: Ban hành Quy chế phối hợp phòng chống tội phạm trong lĩnh vực buru chính viễn thông và | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung. |

| | | | | | |
|----|-------------------|------------|---------------------------------|--|--|
| | | | | công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Bình Phước | |
| 16 | Bình Phước | Quyết định | 32/2007/QĐ-UBND ngày 20/06/2007 | V/v: Ban hành quy định về điều kiện chăn nuôi, ấp trứng, vận chuyển, giết mổ, buôn bán gia cầm và sản phẩm gia cầm trên địa bàn tỉnh Bình Phước. | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung. |
| | | Quyết định | 74/2008/QĐ-UBND ngày 28/10/2008 | Ban hành quy chế phối hợp hoạt động tại cửa khẩu quốc tế và khu kinh tế Hoa Lư, cửa khẩu Hoàng Diệu, cửa khẩu Tà Vát tỉnh Bình Phước. | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung. |
| | | Quyết định | 44/2009/QĐ-UBND ngày 17/09/2009 | Ban hành quy định phân công trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các sở, ngành, các cấp trong công tác quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Phước. | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung. |
| | | Quyết định | 36/2011/QĐ-UBND ngày 31/5/2011 | Ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ rau an toàn trên địa bàn tỉnh đến năm 2015. | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung. |
| 17 | Bà Rịa – Vũng Tàu | Chỉ thị | 20/CT-UBT ngày 28/3/1998 | Tiếp tục triển khai dán tem hàng nhập khẩu. | Nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. |
| | | Chỉ thị | 67/CT-UBT ngày 14/9/1998 | Tiếp tục triển khai dán tem 02 mặt hàng nhập khẩu. | |
| | | Chỉ thị | 72/2000/CT-UB ngày 27/12/2000 | Triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/2000/CT-TTg ngày 28/9/2000 của Thủ tướng Chính phủ về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế |

| | | | | | |
|-----------|------------------------------|------------|------------------------------------|--|---|
| 17 | Bà Rịa – Vũng Tàu | Quyết định | 10846/QĐ-UB ngày 17/12/2001 | Về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế |
| | | Chỉ thị | 47/2001/CT-UB ngày 03/12/2001 | Tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trong tình hình hiện nay | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế |
| | | Chỉ thị | 07/2009/CT-UBND ngày 24/02/2009 | V/v tăng cường công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. | Văn bản nguồn (Pháp lệnh Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 55/2008/NĐ-CP ngày 24/4/2008) đã được thay thế. |
| 18 | Bình Dương | Quyết định | 37/2012/QĐ-UBND ngày 29/8/2012 | Về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hóa chất trên địa bàn tỉnh Bình Dương. | Một số nội dung của Quyết định không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. |
| | | Chỉ thị | 24/2002/CT-CT ngày 29/07/2002 | Về việc tăng cường biện pháp quản lý việc sử dụng thuốc kháng sinh, hoá chất trong sản xuất kinh doanh sản phẩm có nguồn gốc động vật. | Một số nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành. |
| | | Chỉ thị | 12/2003/CT-CT ngày 26/6/2003 | Về việc tăng cường công tác quản lý sản xuất kinh doanh, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và kiểm dịch thực vật. | Một số nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành. |
| | | Chỉ thị | 44/2004/CT-CT ngày 02/11/2004 | Về việc tăng cường công tác bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật và lưu thông thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Bình Dương. | Một số nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành. |

| | | | | | |
|-----------|-------------------|------------|---------------------------------|---|---|
| 18 | Bình Dương | Chỉ thị | 46/2004/CT-CT ngày 10/11/2004 | Về việc tăng cường công tác quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón trên địa bàn tỉnh Bình Dương. | Một số nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành. |
| | | Chỉ thị | 28/2006/CT-UBND ngày 01/9/2006 | Về việc tăng cường công tác quản lý giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Dương. | Một số nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành. |
| 19 | Đắk Nông | Quyết định | 13/2009/QĐ-UBND ngày 17/8/2009 | Về việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả. | Nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành (Thông tư số 153/2013/TT-BTC đã bãi bỏ nội dung quy định về quản lý, sử dụng tiền phạt vi phạm hành chính tại Thông tư 59/2008/TT-BTC – là văn bản làm căn cứ ban hành QĐ 13/2009/QĐ-UBND). |
| 20 | Quảng Bình | Quyết định | 07/2012/QĐ-UBND ngày 9/5/2012 | V/v ban hành Quy chế phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Quảng Bình | Một số văn bản làm căn cứ ban hành VB đã hết hiệu lực. |
| 21 | Hà Tĩnh | Quyết định | 06/2007/QĐ-UBND ngày 31/01/2007 | Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động điểm cân đối chứng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. | Các văn bản làm căn cứ ban hành đã hết hiệu lực thi hành |
| | | Quyết định | 38/2011/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 | Ban hành quy chế phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. | Các văn bản làm căn cứ ban hành đã hết hiệu lực thi hành. |

| | | | | | |
|----|-----------|------------|---------------------------------|---|--|
| 22 | Kon Tum | Chỉ thị | 10/2000/CT-UB, ngày 15/8/2000 | Về việc sử dụng hoá đơn, chứng từ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. | Từ năm 2000 đến nay, văn bản điều chỉnh về hoá đơn, chứng từ có liên quan đã có thay đổi. |
| 23 | Vĩnh Phúc | Quyết định | 434/QĐ-UB ngày 05/5/1997 | Về việc ban hành quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý thị trường, thuốc tân dược, đông nam dược dùng cho người trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc | - Các căn cứ ban hành văn bản đã hết hiệu lực; nội dung không còn phù hợp với pháp luật hiện hành. |
| | | Quyết định | 1925/QĐ-UB 30/12/1997 | Về ban hành quy định về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Vĩnh Phúc | - Các căn cứ ban hành văn bản đã hết hiệu lực thi hành; nội dung không còn phù hợp với pháp luật hiện hành. |
| | | Quyết định | 37/2010/QĐ-UBND ngày 20/12/2010 | Về ban hành quy định về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong vận chuyển, giết mổ, chế biến, buôn bán gia súc, gia cầm và thủy sản | Văn bản làm căn cứ ban hành đã được thay thế (<i>Pháp lệnh vệ sinh an toàn thực phẩm; Pháp lệnh Thú y; ... các Nghị định hướng dẫn thi hành</i>). Điều 4, Điều 5 quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh. Theo quy định của Luật Đầu tư 2014 là không phù hợp về thẩm quyền. |
| | | Chỉ thị | 38/CT-UB ngày 08/11/1997 | Về việc chấn chỉnh công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ động vật và kiểm tra vệ sinh thú y đối với thực phẩm có nguồn gốc động vật | Nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. |
| 24 | Bình Định | Quyết định | 97/2004/QĐ-UBND ngày 08/10/2004 | Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng các khoản thu chi phát sinh từ việc xử lý tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định. | Văn bản làm căn cứ pháp lý hết hiệu lực. |

| | | | | | |
|-----------|-------------------|------------|------------------------------------|--|--|
| 24 | Bình Định | Quyết định | 84/2005/QĐ-UBND ngày 12/7/2005 | Ban hành Quy chế phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh. | Văn bản làm căn cứ pháp lý hết hiệu lực (Pháp lệnh chất lượng hàng hóa 1999; Nghị định số 179/2004/NĐ-CP). |
| | | Quyết định | 20/2006/QĐ-UBND ngày 23/02/2006 | Về việc ban hành cơ chế hỗ trợ kinh phí hoạt động cho lực lượng làm nhiệm vụ chống buôn lậu trên địa bàn tỉnh. | Văn bản làm căn cứ pháp lý hết hiệu lực (Thông tư số 04/2006/TT-BTC). |
| 25 | Ninh Thuận | Chỉ thị | 13/2013/CT-UBND ngày 16/5/2013 | Về việc tăng cường kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm pháp luật trong kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ lỏng (LPG) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. | Văn bản làm căn cứ pháp lý hết hiệu lực (Nghị định 104/2011/NĐ-CP và Nghị định số 105/2011/NĐ-CP). |